

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 11/2022/HS - ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Bản án số 347/2023/HS - PT ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 10 tháng 10 năm 2025 của: Bà Tạ Hồng Lợi, sinh năm 1966, địa chỉ: Khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ hiện tại: Khóm 5, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau), bà Lê Thúy Diễm, sinh năm 1978, địa chỉ: Số 132/63 Lý Văn Lâm, khu vực 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ hiện tại: Phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau), bà Tiết Bích Châu, sinh năm 1964, địa chỉ: Số 12 Bạch Đằng, khóm 3, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ hiện tại: Số 12 Bạch Đằng, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau), bà Trịnh Thị Hoàng Trang, sinh năm 1978, địa chỉ: 22A4, khu đô thị Hoàng Tâm, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ hiện tại: Ấp Bào Sơn, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

1. Ông Võ Thanh Long, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số 82 đường Phạm Công Trứ, khu vực 3 Sông Hậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Nay là: Phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ).

2. Ông Trần Vạn Lợi, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Ấp Đông Lộc, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang (Nay là: Xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang).

3. Ông Nguyễn Tân Định (tên gọi khác: Bình Yên), sinh năm 1982. Nơi cư trú: Ấp Nhất, xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (Nay là: xã Quới An, tỉnh Vĩnh Long).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Võ Thanh Long, ông Trần Vạn Lợi, ông Nguyễn Tân Định có trách nhiệm liên đới trả cho:

1. Bà Tạ Hồng Lợi số tiền 42.933.334 đồng (Bốn mươi hai triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi bốn đồng), trong đó ông Võ Thanh Long hoàn trả 36.800.000 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng), ông Trần Vạn Lợi và ông Nguyễn Tân Định mỗi người 3.066.667 đồng (Ba triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

2. Bà Lê Thúy Diễm số tiền 84.000.000 đồng (Tám mươi bốn triệu đồng), trong đó ông Võ Thanh Long hoàn trả 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng), ông Trần Vạn Lợi và ông Nguyễn Tân Định mỗi người 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

3. Bà Tiết Bích Châu số tiền 466.666.666 đồng (Bốn trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó, ông Võ Thanh Long hoàn trả 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), ông Trần Vạn Lợi và ông Nguyễn Tân Định mỗi người hoàn trả 33.333.333 đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

4. Bà Trịnh Thị Hoàng Trang số tiền 61.600.000 đồng (Sáu mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó ông Võ Thanh Long hoàn trả 52.800.000 đồng (Năm mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng), ông Trần Vạn Lợi và ông Nguyễn Tân Định mỗi người 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Cần Thơ;
- Công an Cần Thơ;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Phạm Bá Thành

